

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-PT

Ngày: 07 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Thẩm phán: Bà Mai Thị Minh Hồng

Ông Mai Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 02/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thành P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 82^A/2023/HS-ST ngày 29-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành P, sinh năm 1971 tại Thanh Hóa; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố I, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 4/10; nghề nghiệp: Tự do; bố nuôi Nguyễn Văn L, sinh năm 1934 và mẹ nuôi Hoàng Thị Ú, sinh năm 1934; có vợ là Lại Thị V, sinh năm 1975; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003 (bị liệt bẩm sinh); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 11-7-2023 cho đến nay.

* Bị hại: Ông Trần Văn C, sinh năm 1939; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Văn M, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định;

2. Ông Trần Văn M1, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định;

3. Ông Trần Văn C1, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;

4. Bà Trần Thị H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định;

5. Ông Trần Văn T, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;

6. Bà Trần Thị H1, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định;

7. Bà Trần Thị H2; sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định;

Đều là các con của bị hại.

Người đại diện theo ủy quyền của ông M1, ông C1, bà H, ông T, bà H1, bà H2: Ông Trần Văn M, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

* *Người làm chứng*: Bà Lại Thị V, sinh năm 1975.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo P, vắng mặt ông Trần Văn M và bà Lại Thị V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 28-5-2023, Nguyễn Thành P chưa có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 18L1-594.79 (dung tích xi lanh 110 cm³) đi theo hướng từ Đông sang T trên đường Đ thuộc địa phận quản lý của Ủy ban nhân dân thị trấn R, huyện N, do vượt không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe đạp do ông Trần Văn C điều khiển đi cùng chiều phía trước, làm cả hai ngã ra đường. Hậu quả: Ông C bị thương vùng đầu, được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện V1, ngày 30-5-2023 ông C tử vong. Nguyễn Thành P bị chấn thương vùng mặt, xây xước tay chân, cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện N (cơ sở N). Hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Thành P đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Trần Văn C số tiền 30.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thành P. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Khám nghiệm hiện trường, phương tiện có một số dấu vết chính sau:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại đường đê Pam thuộc địa phận quản lý của Ủy ban nhân dân thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định. Đường hướng Đ - Tây, mặt đường được đổ bê tông, rộng 5m. Mép đường phía Bắc được đặt dải taluy bê tông có kích thước (1,2x0,25x0,2)m, tiếp giáp sườn đê dốc 45 độ. Mép đường phía Nam được đổ bê tông chắn sóng liền khối chạy dài theo đường đê, cao 0,8m, rộng 0,3m.

Trên hiện trường có hai vết cày. Vết thứ nhất liên tục, hướng Đ - T, dài 1,2m. Đầu vết cày cách mép đường phía Bắc là 1,7m. Kết thúc vết cày trùng với cạnh góc dưới bên phải chân chống xe đạp và cách mép đường phía Bắc là 1,2m. Vết thứ hai đứt đoạn, hướng Đ - T, dài 13,1m. Đầu vết cày cách mép đường phía Bắc là 2m và cách đầu vết cày thứ nhất là 2m. Kết thúc vết cày trùng với vị trí để chân người lái bên trái xe mô tô biển số 18L1-594.79 và cách mép đường phía Bắc là 1,4m.

Vị trí xe mô tô biển số 18L1-594.79 đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe hướng T. Trục bánh trước cách mép đường phía Bắc 1,3m. Trục bánh sau cách mép đường phía Bắc 1,6m. Vị trí xe đạp đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe hướng T, 1/2 bánh xe trước kênh lên dải taluy bê tông. Trục bánh trước trùng với mép đường phía Bắc và cách điểm cố định 13,6m. Trục bánh sau cách mép đường phía Bắc là 01m.

Khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô biển số 18L1-594.79: Trục càng bánh trước bị đẩy từ phải qua trái, lệch so với vị trí ban đầu một góc 10 độ. Kính nhựa đèn xin đường phía trước bên phải bị vỡ rời khỏi vị trí ban đầu, kích thước (10x3)cm, tâm cách mặt đất 0,9m. Ốp nhựa đèn xin đường phía trước bên phải bị nứt vỡ, bung chốt liên kết, rời khỏi vị trí ban đầu, kích thước (15x7)cm, tâm cách mặt đất 0,9m. Để chân người lái bên trái có vết tỳ trượt làm rách cao su, kích thước (4x2)cm, để lộ lõi sắt bên trong. Đầu lõi sắt có vết tỳ mài, trên bề mặt bám dính bột đá màu trắng, kích thước (1x0,7)cm.

- Xe đạp: Mặt bên phải giỏ đựng hàng bị đẩy từ ngoài vào trong, từ phải sang trái, gây lún lõm, kích thước (27x25)cm, tâm cách mặt đất 0,85m. Chân chống chữ U trong trạng thái bình thường. Tại cạnh ngoài góc phía dưới bên trái có vết tỳ mài kim loại, bề mặt bám dính bột đá màu trắng, kích thước (1x0,5)cm.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 798/KLGĐTT-KTHS ngày 7-6-2023 của phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Nạn nhân Trần Văn C chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: do va đập và chà sát.

Kết quả điều tra xác định: Vị trí xảy ra tai nạn tại đường Đ thuộc địa phận quản lý của Ủy ban nhân dân thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định. Tại vị trí phía

trước vết cày thứ nhất, hướng Đ - T, dài 1,2m, do cạnh góc dưới bên phải chân chống xe đạp gây nên. Đầu vết cày cách mép đường phía Bắc là 1,7m. Đường đê hướng Đ, rộng 5m. Điềm va chạm là ốp nhựa đèn xin đường bên phải xe mô tô biển số 18L1-594.79 với phần mặt sau khuỷu tay trái của ông Trần Văn C.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông: Do Nguyễn Thành P điều khiển xe mô tô biển số 18L1-594.79 vượt không đảm bảo an toàn và không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, vi phạm khoản 2 Điều 14 và khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 82^A/2023/HS-ST ngày 29-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30-11-2023, bị cáo Nguyễn Thành P có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, tuy nhiên mức hình phạt 03 năm tù là quá nặng. Lý do gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, hiện đang sống trong nhà Đại đoàn kết do Quỹ vì người nghèo huyện N xây tặng năm 2016, con trai út sinh năm 2003 bị liệt bẩm sinh, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bản thân bị cáo bị chấn thương sọ não, thoái hóa cột sống. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình, mức hình phạt 36 tháng tù đối với bị cáo là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Hành vi của Nguyễn Thành P điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 vượt không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe đạp ông C làm ông C tử vong, tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 36 tháng tù là có căn cứ và đúng

pháp luật. Tuy nhiên xét nội dung kháng cáo của bị cáo thì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con bị liệt bẩm sinh, bản thân bị cáo cũng bị thương, bản thân bị hại cũng xin bãi nại cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu của chính quyền địa phương xác nhận về hoàn cảnh khó khăn của bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Nên cần sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo từ 03 tháng đến 05 tháng tù. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS; điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P từ 31 tháng tù đến 33 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo sức khỏe yếu, thường xuyên đau yếu, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Xin HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ; có đủ cơ sở kết luận. Khoảng 16 giờ ngày 28-5-2023, tại đường Đ thuộc địa phận quản lý của Ủy ban nhân dân thị trấn R, huyện N. Nguyễn Thành P không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 18L1-594.79 (dung tích xi lanh 110 cm³), do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, vượt không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe đạp do ông Trần Văn C điều khiển đi cùng chiều phía trước, làm ông C tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo:

[3.1]. Đối với kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương, HĐXX xét thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tình hình trật tự, an toàn giao thông và tính mạng, sức khỏe của người tham gia giao thông. Đảng và Nhà nước ta bằng nhiều biện pháp, đặc biệt là thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, luôn tuyên truyền

về việc an toàn trong khi tham gia giao thông. Bản thân bị cáo không đủ điều kiện nhưng vẫn điều khiển phương tiện để tham gia giao thông và gây hậu quả là ông C tử vong. Do vậy, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm mục đích trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành P không được chấp nhận.

[3.2]. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX xét thấy cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, sau khi gây ra tai nạn bị cáo cũng đã ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả do hành vi bị cáo gây ra. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, hiện đang sống trong nhà Đại đoàn kết do Quỹ vì người nghèo huyện N xây tặng năm 2016, con trai út sinh năm 2003 bị liệt bẩm sinh, bản thân bị cáo cũng bị thương trong khi tai nạn. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm chưa xem xét đến tình tiết đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là những tình tiết mới được xem xét tại cấp phúc thẩm. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên HĐXX cần áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định giảm một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về chăm lo cho gia đình. Đồng thời, thể hiện bản chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS, Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

4. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TA-CA-VKS huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hưng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Nguyễn Đức Cảnh

